

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2020/HS-ST

Ngày: 25 - 3 - 2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Trọng Tình;

2. Bà Vũ Thị Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị An – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa: Ông Nhâm Hoàng Long – Kiểm Sát Viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Quốc H (Tên gọi khác là **T**), sinh năm 1991, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: đường N, Phường 4, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Thợ sơn nước; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công H, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970; Bị cáo chưa có vợ con; có 02 anh em ruột, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2001; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 01/12/2019 sau đó chuyển sang tạm giam từ ngày 11/12/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

2. Trương Văn L, sinh năm 1998, tại tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: Ấp M, xã M, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Thợ sơn nước; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Hoàng C, sinh năm 1965 và bà Lâm Thị N, sinh năm 1972; Bị cáo chưa có vợ con; có 03 anh em ruột, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 01/12/2019 sau đó chuyển sang tạm giam từ ngày 11/12/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Dương Ngọc A, sinh năm 1985; nơi cư trú: đường T, Phường X, quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Vắng mặt.

2. Bà Lê Thị Thu T, sinh năm 1976; nơi cư trú: đường H, Phường Y, quận B,

Thành phố Hồ Chí Minh; Vắng mặt.

3. Ông Lê Minh Đ, sinh năm 1999; nơi cư trú: đường H, Phường Y, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Ông Võ Quang K; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc H và Trương Văn L là bạn cùng làm chung công trình và ở trọ tại xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương, H và L đã nhiều lần sử dụng ma túy cùng nhau.

Khoảng 18 giờ 00 ngày 01/12/2019, sau khi đi làm về H và L bàn với nhau cùng hùn tiền mua ma túy về công trình ở huyện P sử dụng chung. Do cả hai đều hết tiền nên H và L đến gặp ông Q (chưa rõ nhân thân lai lịch) là người quản lý và trả lương cho người làm công trên công trình xây dựng tại xã A, huyện P, xin ông Q ứng tiền công mỗi người 300.000 đồng. Sau khi ứng được tiền, L đưa cho H 200.000 đồng để hùn mua ma túy, còn 100.000 đồng, L giữ lại tiêu xài. H điều khiển xe mô tô biển số 52U1-64xx chở L đi từ xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương đến Thành phố Hồ Chí Minh mục đích để mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến khu vực Cầu vượt S thuộc phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương, H cho xe mô tô rẽ vào một quán giải khát, H nói L ngồi uống nước tại quán chờ H đi mua ma túy, sau đó H tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 52U1-64xx đi đến khu vực Cầu vượt L thuộc địa bàn phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh và tìm gặp một người đàn ông tên N (Không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá. Sau khi đưa tiền, N dẫn H vào một con hẻm gần đó rồi đưa cho H một túi nilon được hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy. H cất túi nilon bên trong có chứa ma túy vào cổ áo rồi điều khiển xe mô tô quay lại quán nước gặp L, H đưa cho L xem túi nilon chứa ma túy vừa mua được, rồi H cất giấu vào trong cổ áo sơ mi đang mặc. L thay H điều khiển xe mô tô biển số 52U1-64xx chở H quay về xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày khi đi đến đoạn đường thuộc ấp Đ, xã B, huyện B, tỉnh Bình Dương thì L và H bị lực lượng Công an xã B đi tuần tra ra tín hiệu dừng xe kiểm tra hành chính và phát hiện việc H cất giấu ma túy trong cổ áo đang mặc nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa về trụ sở để làm việc.

Tang vật thu giữ bao gồm: 01 túi nilon được hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng được H cất giấu bên trong cổ áo đang mặc (đã được niêm phong); 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave màu sơn đỏ, biển số 52U1-64xx, số khung 230407-HCO8O12Y, số máy 0230358-HCO8E.

Tại Bản Kết luận giám định số 880/MT-PC09, ngày 06/12/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương đã kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong túi nilon được hàn kín, thu giữ của Nguyễn Quốc H và Trương Văn L là ma túy, loại Methamphetamine, có trọng lượng 0,5621 gam.

Bản Cáo trạng số 17/CT-VKSBTU, ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Quốc H và Trương

Văn L về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc H và bị cáo Trương Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H mức án từ 12 đến 18 tháng tù; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trương Văn L mức án từ 12 đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự tuyên: Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Lê Thị Thu T: 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave màu sơn đỏ, biển số 52U1-64xx, số khung 230407-HCO8O12Y, số máy 0230358-HCO8E. Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư đã được Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương niêm phong ghi số 880/PC09 bên trong chứa chất ma túy, loại Methamphetamine có trọng lượng 0,4731gam (trọng lượng sau giám định).

Tại phiên tòa, bị cáo H và bị cáo L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đồng thời các bị cáo thừa nhận việc Viện Kiểm sát truy tố Nguyễn Quốc H và Trương Văn L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Các bị cáo H và L đều nhận thấy mức hình phạt, điều luật áp dụng do Viện Kiểm sát đề nghị là phù hợp với mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo nên cả bị cáo H và bị cáo L không tranh luận về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp.

Bị cáo H và bị cáo L đều nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất để có cơ hội trở về đoàn gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng huyện Bắc Tân Uyên đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về việc vắng mặt của những người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan đến vụ án là bà Lê Thị Thu T, ông Lê Minh Đ, bà Dương Ngọc A và người làm chứng: là Võ Quang K: Tòa án đã triệu tập hợp lệ bà A, bà T, ông Đ và người làm chứng đến tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa đại Viện Kiểm sát nhân dân

huyện Bắc Tân Uyên và các bị cáo Nguyễn Quốc H, Trương Văn L không ai đề nghị hoãn phiên tòa để triệu tập lại những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt. Xét thấy, trong quá trình điều tra vụ án, bà A, ông Đ, bà T đã cung cấp lời khai, yêu cầu rõ ràng, cụ thể về vụ án, người làm chứng cũng đã khai rõ những tình tiết mà mình biết được về vụ án nên không cần thiết phải hoãn phiên tòa. Căn cứ Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử giải quyết vụ án.

[3] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Căn cứ kết quả điều tra vụ án, lời trình bày của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa cùng các chứng khác đã thu thập được tại hồ sơ vụ án có căn cứ xác định vào khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 01/12/2019, bị cáo Nguyễn Quốc H và bị cáo Trương Văn L đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,5621 gam chất ma túy loại Methamphetamine đã bị lực lượng tuần tra Công an xã B, huyện B phát hiện bắt giữ tại khu vực ấp Đ, xã B, huyện B. Quá trình điều tra thể hiện, H là người đã chủ động rủ rê L đi Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy về nhà sử dụng chung. H cũng là người chủ động đề xuất với L gặp Q (không rõ nhân thân lai lịch) xin ứng trước một khoản tiền công để mua ma túy. H là người trực tiếp điều khiển xe mô tô biển số 52U1-64xx chở L đi đến phường A, thị xã D và đề nghị L ngồi trong quán nước đợi H đi tìm người mua ma túy, sau đó cũng chính H là người đến Cầu vượt L thuộc địa bàn phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh để liên hệ gặp người tên “N” mua 300.000 đồng ma túy. Trước khi bị bắt quả tang thì H cũng chính là người cất giấu ma túy bên trong cổ áo đang mặc. Riêng L trình bày trước đây do làm thợ sơn nước cùng công trình nên L đã nhiều lần sử dụng ma túy chung với H nên khi H đề xuất ứng tiền công đi Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy về sử dụng chung thì L đồng ý ngay. Mục đích của L ngồi tại quán nước khu vực phường A, thị xã D là đợi H đi liên lạc mua ma túy. Khi H cho L xem gói nylon có chứa ma túy, L không phản ứng và đồng ý chở H trên xe mô tô biển số 52U1-64xx quay về huyện P. Do vậy, trong vụ án này cả H và L thực hiện hành vi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với vai trò đồng phạm, trong đó bị cáo Nguyễn Quốc H giữ vai trò là kẻ chủ mưu, cầm đầu, trực tiếp mua ma túy, Trương Văn L là người bị rủ rê nhưng giữ vai trò giúp sức tích cực cho H trong việc thực hiện hành vi phạm tội nên vai trò của L trong vụ án này có phần mờ nhạt hơn bị cáo H.

Việc tàng trữ 0,5621gam ma túy loại Methamphetamine (ma túy đá) của Nguyễn Quốc H và Trương Văn L, theo kết quả của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương tại Bản kết luận giám định số 880/MT-PC09 ngày 06/12/2019, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do vậy, Cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 05/3/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố bị cáo Nguyễn Quốc H và Trương Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước. Về nhận thức, các bị cáo biết ma túy (Methamphetamine) là chất gây nghiện nguy hiểm do Nhà nước độc quyền

và thống nhất quản lý nhưng vẫn thực hiện việc cất giấu, tàng trữ để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện của bản thân mình. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo H và L không chỉ gây khó khăn cho việc kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước mà còn đe dọa nghiêm trọng đến an toàn trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của xã hội, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm hình sự khác. Các bị cáo là nạn nhân của ma túy, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vì mong muốn có ma túy để thỏa mãn cơn nghiện mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần có mức án thật nghiêm khắc đối với từng bị cáo nhằm tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra. Nghĩ cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ có tác dụng răn đe giáo dục và cải tạo đồng thời có tác dụng cai nghiện đối với các bị cáo trở thành người khỏe mạnh, có ích cho gia đình và nhằm phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Về quyết định hình phạt, xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo trong vụ án:

Như đã phân tích tại phần [3], các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Nguyễn Quốc H là người chủ mưu, cầm đầu, xúi giục còn bị cáo Trương Văn L là người bị rủ rê, xúi giục nhưng có vai trò giúp sức tích cực cho bị cáo H khi thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo H phải cao hơn mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo L nhằm tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà mỗi bị cáo đã gây ra.

Về nhân thân: Cả hai bị cáo H và L đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, cả hai bị cáo H và L đều có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải hành vi đã gây ra nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với cả hai bị cáo H và L. Đối với bị cáo Trương Văn L có 02 người bác ruột là ông Trương Văn N₁, ông Trương Văn N₂ là Liệt sỹ đã hy sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, bị cáo L có bà nội là cụ Nguyễn Thị H₁ được Nhà nước phong tặng danh hiệu “Bà mẹ Việt Nam Anh hùng” đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Trương Văn L.

Về tình tiết tăng nặng: Cả hai bị cáo H và L đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; tính chất mức độ thực hiện tội phạm cũng như nhân thân của từng bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với từng bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Đối với người thanh niên tên “N” đã bán ma túy cho H tại khu vực phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng không xác định được nhân thân lai lịch, cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Wave màu sơn đỏ, biển số 52U1-64xx, số khung 230407-HCO8O12Y, số máy 0230358-HCO8E do bà Dương Ngọc A, đứng tên chủ sở hữu trên giấy đăng ký xe. Tại Cơ quan điều tra, bà A khai nhận đã tự nguyện tặng cho xe mô tô này cho người bà con họ hàng (Mợ) tên là Lê Thị Thu T nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Bà Lê Thị Thu T khai nhận đã giao lại xe mô tô biển số 52U1-64xx cho con ruột là anh Lê Minh Đ để có phương tiện đi lại làm ăn. Việc anh Đ tự ý cho bị cáo Nguyễn Quốc H là bạn mượn để đi làm ăn thì bà T không biết. Tại cơ quan điều tra anh Lê Minh Đ cho rằng do Nguyễn Quốc H là bạn bè nhưng không có phương tiện đi lại làm nên tháng 10/2019, anh Đ đã cho H mượn xe mô tô biển số 52U1-6460 để đi làm thợ sơn nước. Ngày 01/12/2019, H sử dụng xe mô tô này để đi mua ma túy thì anh Đ và bà T hoàn toàn không biết. Do vậy, cần trả lại xe mô tô nói trên cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Lê Thị Thu T.

Đối với 01 bì thư đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương niêm phong ghi số 880/PC09 bên trong chứa chất ma túy, loại Methamphetamine có trọng lượng 0,4731gam (trọng lượng sau giám định) đây là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Quốc H và Trương Văn L phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng: Điều 17, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Quốc H;

- Áp dụng Điều 17, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Trương Văn L;

- Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1, 4 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Quốc H (tên gọi khác là T) và Trương Văn L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/12/2019.

- Xử phạt bị cáo Trương Văn L 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/12/2019.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương niêm phong ghi số 880/PC09 bên trong chứa chất ma túy, loại Methamphetamine có trọng lượng 0,4731gam (trọng lượng sau giám định).

- Trả lại cho bà Lê Thị Thu T: 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave màu sơn đỏ, biển số 52U1-64xx, số khung 230407-HCO8O12Y, số máy 0230358-HCO8E.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên).

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Quốc H và Trương Văn L, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV27);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- Công an huyện Bắc Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thanh

